Mẫu đề cương Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

CƠ QUAN[1]	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../BC-....[2]	.....[3], *ngày .... tháng .... năm ....*

BÁO CÁO
Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm .....

Thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm ....., ...[4] báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

- Nêu rõ tên, hình thức văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành: Công văn, Quyết định, Kế hoạch, Quy chế,...

- Việc xây dựng, trình phê duyệt và triển khai các Chương trình, Kế hoạch, Đề án triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Nêu rõ tên, hình thức văn bản quy phạm pháp luật trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền nhằm triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

3. Công tác phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính

- Nêu rõ các hình thức phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn: Hội thảo, hội nghị; đưa tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng; biên soạn tài liệu; sách; sổ tay về xử lý vi phạm hành chính;...

- Nêu rõ số lượng tin, bài; tài liệu; sách; sổ tay; cuộc hội thảo, hội nghị; số người/ lượt người được phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ;...

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Nêu rõ việc có hay không ban hành kế hoạch kiểm tra; tổng số cuộc kiểm tra đã

---

[1] Tên của cơ quan lập báo cáo.
[2] Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo.
[3] Địa danh ghi theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.
[4] Tên của cơ quan lập báo cáo.

được tiến hành; kết quả của việc kiểm tra.

- Công tác thanh tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Nêu rõ việc có hay không ban hành kế hoạch thanh tra; tổng số cuộc thanh tra đã được tiến hành; kết quả của việc thanh tra, phối hợp thanh tra (nếu có).

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

- Nhận xét, đánh giá chung về tình hình vi phạm hành chính, các loại vi phạm hành chính phổ biến; tình hình xử phạt vi phạm hành chính; tình hình áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

- So sánh sự tăng hay giảm, % tăng hay % giảm so với cùng kỳ năm trước đối với các số liệu sau: Tổng số vụ vi phạm; tổng số đối tượng bị xử phạt; kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; tổng số tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính;... *(Tất cả các số liệu quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP).*

2. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

- Nhận xét, đánh giá chung về tình hình áp dụng pháp luật về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

- So sánh sự tăng hay giảm, % tăng hay % giảm so với cùng kỳ năm trước đối với các số liệu sau: Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; tổng số đối tượng vi phạm là người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình và giáo dục dựa vào cộng đồng; tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính;... *(Tất cả các số liệu quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP).*

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

(Từ thực tiễn công tác xử lý vi phạm hành chính trong kỳ báo cáo, cơ quan lập báo cáo đưa ra những nhận xét, đánh giá về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác xử lý vi phạm hành chính).

1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định pháp luật

1.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính

1.2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết, biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính

1.3. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan

2. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành

2.1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật

a) Kinh phí; cơ sở vật chất, kỹ thuật

b) Tổ chức bộ máy, nhân sự

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

2.3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính

2.4. Về việc báo cáo, thống kê

2.5. Về công tác kiểm tra, thanh tra

2.6. Những khó khăn, vướng mắc khác

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

3.1. Nguyên nhân chủ quan

3.2. Nguyên nhân khách quan

4. Đề xuất, kiến nghị

(Xuất phát từ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác xử lý vi phạm hành chính, cơ quan lập báo cáo đưa ra những kiến nghị, đề xuất về chủ trương, giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác xử lý vi phạm hành chính, góp phần giảm thiểu và ngăn ngừa các vi phạm hành chính).

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm ....., xin gửi .....[5]./.

Nơi nhận:
- ....[6];
- Lưu: VT, ...

.....[7]

[5] Tên của cơ quan nhận báo cáo.
[6] Tên của cơ quan nhận báo cáo.
[7] Quyền hạn và chức vụ của người ký báo cáo.